

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động quốc gia

Thực hiện Chỉ thị số Nghị quyết số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và tiến độ thực hiện đối với từng nhiệm vụ được giao. Đảm bảo việc triển khai Kế hoạch kịp thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp tại tất cả các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tại đơn vị; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến Kế hoạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong mỗi cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Nâng cao vai trò của các hiệp, hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc phối hợp, trao đổi thông tin, phản ánh những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp với các ngành, các cấp để tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

II. MỤC TIÊU:

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện các cơ chế, chính sách để phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khơi thông nguồn lực, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi; nâng cao chất lượng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật.

- Tập trung phát triển kinh tế; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của kinh tế. Tỉnh đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng, công trình trọng điểm.

- Phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Phát triển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công

nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh.

- Đơn giản hóa, công khai, minh bạch thủ tục hành chính, đẩy mạnh rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường công khai thông tin về pháp lý, đất đai, quy hoạch, đấu thầu...theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tiếp cận một cách thuận lợi và dễ dàng; đảm bảo thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các sở, ngành, địa phương tập trung xây dựng các giải pháp để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch này. Bên cạnh đó, còn tập trung một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn, tổ chức Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017, Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị quyết 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương triển khai Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2023, Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2023; Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 23/01/2019 về triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 316/QĐ-UBND, ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh về chương trình khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020; Phối hợp Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ, Hội Nữ doanh nhân tổ chức các khóa đào tạo hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng cường năng lực quản trị kinh doanh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai huy động và khai thác nguồn lực đầu tư từ xã hội cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ, thí điểm các mô hình kinh doanh mới.

- Chọn thực hiện thí điểm một số Chương trình, dự án thúc đẩy tăng năng suất lao động thông qua việc áp dụng và chuyển giao công nghệ, làm cơ sở để đánh giá và nhân rộng.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; khuyến khích thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo có tiềm năng phát triển trong một số lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông duy trì hoạt động cổng thông tin khởi nghiệp của tỉnh, kết nối cổng thông tin khởi nghiệp Quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về Chương trình khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020.

- Xây dựng và triển khai Dự án Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019 – 2021.

- Hình thành điểm kết nối cung cầu công nghệ phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Công Thương

- Khuyến khích tạo điều kiện phát triển thị trường trong nước; tuyên truyền hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu, các nhóm hàng xuất khẩu thế mạnh của tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Xác định các giống cây trồng, vật nuôi chủ lực, lợi thế từng vùng trong tỉnh để định hướng phát triển các vùng nguyên liệu có năng suất cao, chất lượng tốt, tăng khả năng cạnh tranh đối với từng sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung triển khai xây dựng các cánh đồng mẫu lớn, áp dụng cơ giới hoá sản xuất trên địa bàn tỉnh theo hướng phát triển bền vững.

- Triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), xem đây là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển các sản phẩm chất lượng, có khả năng cạnh tranh cao.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về giáo dục và đào tạo; thực hiện quyền tự chủ về tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm khoa học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục, gắn kết chặt chẽ nghiên cứu với đào tạo, phục vụ sản xuất, kinh doanh.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Gắn kết chặt chẽ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với thị

trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp tinh gọn, hiệu quả; đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp học sinh. Thúc đẩy chuyển dịch lao động, phân bổ hợp lý lao động. Triển khai thực hiện chính sách việc làm công, hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên lập nghiệp, khởi nghiệp doanh nghiệp; đào tạo lại cho công nhân và đào tạo gắn với giải quyết việc làm có thu nhập cho lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, kiến nghị bổ sung hoặc điều chỉnh các quy định về chính sách bảo hiểm xã hội; đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích các doanh nghiệp, người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

7. Sở Tài chính

- Cân đối đảm bảo nguồn kinh phí để hỗ trợ cho các doanh nghiệp theo các Đề án, chính sách đã được các cấp có thẩm quyền ban hành trên địa bàn tỉnh.

8. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Gia Lai

- Theo dõi, chỉ đạo các tổ chức tín dụng tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh phối hợp các đơn vị thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt, ưu tiên thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ...

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Tăng cường thông tin, tuyên truyền Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này để nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân trong vấn đề nâng cao năng suất lao động quốc gia.

10. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ, Hội nữ doanh nhân tỉnh:

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định 70/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 2020; Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 04/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2020; Kế hoạch 205/KH-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định 337/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, Chương trình 34-CTr/TU ngày 27/02/2017 của Tỉnh ủy về một

số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Chủ động thường xuyên gỡ gỡ các doanh nghiệp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; có giải pháp kịp thời, hiệu quả nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Các sở, ban ngành căn cứ các nội dung chỉ đạo của các bộ, ngành tại Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 để triển khai thực hiện có hiệu quả đối với lĩnh vực của ngành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện.

2. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (Báo cáo 6 tháng trước ngày 10 tháng 6; báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12).

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Gia Lai và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cả hệ thống chính trị tích cực tham gia cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả quản trị nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, cơ sở hạ tầng, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, nâng cao năng suất lao động; đồng thời đẩy mạnh việc hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo UBND tỉnh; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp Hội DN tỉnh, Hội DN trẻ, Hội Nữ DN;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KGVX, NL, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành